

Số: 30 /2024/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về hồ sơ, thủ tục chấp thuận những thay đổi và mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về hồ sơ, thủ tục chấp thuận những thay đổi và mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 53/2018/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Thẩm quyền chấp thuận về mạng lưới của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

“1. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Thống đốc) xem xét chấp thuận việc thành lập, bắt buộc chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét chấp thuận việc thành lập, bắt buộc chấm dứt hoạt động, giải thể văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

3. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét chấp thuận các nội dung sau:

a) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chi nhánh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn (bao gồm cả trường hợp thay đổi địa điểm trước khi khai trương hoạt động);

b) Tự nguyện chấm dứt hoạt động, giải thể chi nhánh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trên địa bàn.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c, đ, g khoản 1 Điều 10 như sau:

“c) Đối với đề nghị thành lập chi nhánh, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có văn bản lấy ý kiến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng dự kiến thành lập chi nhánh về sự cần thiết có thêm chi nhánh trên địa bàn;”

“đ) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh quy định tại điểm c khoản này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc tổ chức tín dụng phi ngân hàng thành lập chi nhánh;”

“g) Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấp thuận thành lập, tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải khai trương hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp. Quá thời hạn này mà tổ chức tín dụng phi ngân hàng không khai trương hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp thì văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước đương nhiên hết hiệu lực.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a(v) khoản 2 Điều 10 như sau:

“(v) Giám đốc chi nhánh hoặc chức danh tương đương đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng;”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b, c khoản 2 Điều 10 như sau:

“b) Chậm nhất 15 ngày trước ngày dự kiến khai trương hoạt động chi nhánh, tổ chức tín dụng phi ngân hàng có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi đặt trụ sở chi nhánh các nội dung sau:

(i) Ngày dự kiến khai trương hoạt động và việc đáp ứng yêu cầu khai trương hoạt động chi nhánh quy định tại điểm a khoản này;

(ii) Thông tin về tên chi nhánh (tên, tên viết bằng tiếng nước ngoài, tên viết tắt); địa chỉ chi nhánh (địa chỉ, điện thoại, fax, email, website); thông tin về Giám đốc chi nhánh hoặc chức danh tương đương (họ và tên, giới tính, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, loại giấy tờ pháp lý của cá nhân, số giấy tờ pháp lý của cá nhân, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc);

c) Tổ chức tín dụng phi ngân hàng tiến hành khai trương chi nhánh sau khi đã đáp ứng yêu cầu tại điểm a khoản này và công bố thông tin theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và bổ sung khoản 4 vào Điều 10 như sau:

“3. Khai trương hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp:

a) Tổ chức tín dụng phi ngân hàng quyết định tiến hành khai trương văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp sau khi đã công bố thông tin theo quy định tại Điều 11 Thông tư này;

b) Chậm nhất 15 ngày trước ngày dự kiến khai trương hoạt động văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, tổ chức tín dụng phi ngân hàng có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi đặt trụ sở văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp. Đối với văn phòng đại diện, tổ chức tín dụng phi ngân hàng báo cáo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi đặt trụ sở văn phòng đại diện các thông tin về ngày dự kiến khai trương hoạt động; tên văn phòng đại diện (tên, tên viết bằng tiếng nước ngoài, tên viết tắt); địa chỉ văn phòng đại diện (địa chỉ, điện thoại, fax, email, website); người đứng đầu văn phòng đại diện (họ và tên, giới tính, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, loại giấy tờ pháp lý của cá nhân, số giấy tờ pháp lý của cá nhân, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc).

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản các thông tin mà tổ chức tín dụng phi ngân hàng báo cáo tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này kèm theo văn bản chấp thuận thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Thay đổi tên chi nhánh

1. Tổ chức tín dụng phi ngân hàng quyết định việc thay đổi tên chi nhánh (tên, tên viết bằng tiếng nước ngoài, tên viết tắt) phù hợp với quy định của pháp luật. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức tín dụng phi ngân hàng